

“... Kt qu này đã ch m đ t m t cu c chi n nh ng l i gây m m cho m t cu c chi n khác tàn kh c h n mà ch kt thúc hai m i m t năm sau đó ...”

Cách đây 54 năm, hội nghị Genève kt thúc cu c chi n tranh Việt Pháp và phân chia Việt Nam thành hai miền Nam Bắc. Kt qu này đã ch m đ t m t cu c chi n nh ng l i gây m m cho m t cu c chi n khác tàn kh c h n mà ch kt thúc hai m i m t năm sau đó. Nhưng gì đã xảy ra trong hội nghị và liệu có th nào có kt qu gì khác hay không? Trong bài này chúng ta th t l i nh ng trang s cũ và tìm hiểu nh ng chuy n gì đã xảy ra trên sân khấu và trong h u tr ng c a h i ngh . Nh ng tr c khi các phe phái ng i vào bàn Hội nghị thì tình hình Đông D ng và qu c t vào nh ng ngày cu i c a năm 1953 và đ u năm 1954 nh th nào?

Đình chi n t i Tri u Tiên vào cu i năm 1953 đ t cho Việt Minh và Trung C ng m t v n đ l n. Liệu đ c r nh tay t i Tri u Tiên, M có th gia tăng can thi p b ng quân s vào Đông D ng hay không. M i lo này l i càng tăng khi mà vi n tr c a M cho cu c chi n t i Đông D ng ngày càng m nh chi m trên 50 ph n trăm chi phí c a cu c chi n vào năm 1953. Trong khi đó, tình hình kinh t t i khu v c do Việt Minh ki m soát ngày càng tr nên bi đát h n. Khrushchev trong h i ký nh c l i m t cu c g p g v i Chu Ân Lai vào đ u năm 1954, trong đó Chu Ân Lai cho Khrushchev bi t r ng:

- Đông chí H Chí Minh cho chúng tôi bi t là tình hình t i Việt Nam đang tr nên tuy t v ng. N u chúng tôi không tìm cách đ t đ c m t s đình chi n, phía Việt Nam không còn có th chi n đ u lâu thêm n a ch ng l i ng i Pháp và h mu n Trung Qu c s n sàng g i chí nguy n quân sang Việt Nam nh đã làm t i Bắc Hàn."

Nh ng Trung Qu c thì cũng không m n mà gì trong vi c tham chi n t i Đông D ng. Trên ph ng di n kinh t , k ho ch ngũ niên đ u tiên v a đ c chính ph c a Mao đ a ra đòi h i nh ng món ti n đ u t kh ng l mà s không th có đ c n u h tham gia vào m t cu c chi n t i Đông D ng. Trung Qu c cũng ng n ng i b đ y vào m t cu c phiêu l u m i gi ng nh t i Tri u Tiên. Thành ra m c đ u v n giúp đ cho Việt Minh m t cách gi i h n đ c m chân đ c Pháp, h tìm cách gi cho cu c chi n không lan r ng ra quá khi n cho M có c nh y vào. V ph n Liên Xô, v i cu c tranh ch p quy n hành sau khi Stalin ch t, Khrushchev và các đ ng s c a ông đ u không mong gì h n là m t giai đ o n yên tĩnh đ c ng c n i b .

V phía chính ph qu c gia Việt nam vào cu i năm 1953, chính ph Nguy n Văn Tâm b B o Đ i gi i nhi m và thay th b ng chính ph B u L c. Nhưng c g ng c a chính ph Nguy n Văn Tâm nh m thu hút nhân tâm nh c i cách ru ng đ t đã b phá h ng vì s ch ng đ i c a nh ng đ i đ a ch mi n Nam cùng v i nh ng đ i n ch ng i Pháp. Cu c b u c thí nghi m h i đ ng t nh và thành ph mà chính ph Nguy n Văn Tâm đ a ra nh m t o m t c s qu n chúng cho chính quy n b th t b i n ng. Đ i đ a s c tri đã không đi b u cho th y thi u ng h c a dân chúng đ i v i B o Đ i và chính quy n qu c gia. Đ i u quan tr ng là cá nhân ông B o Đ i. Bác sĩ Phan Huy Quát, b tr ng qu c phòng c a chính ph th i đó đã ph i có nh ng nhân đ nh khá cay đ ng v B o Đ i nh sau:

- Ông ta đúng là m t ông hoàng ph ng Đông, nghi ng t t c m i ng i. Ông không bao gi nói rõ nh ng gì ông mu n cho b t c m t ai, ng i tr đôi khi v i m t vài ng i thân c n. Ông ta

không biết như vậy vì ông ta nói. Ông ta còn tuyên bố là ông ta sẽ tích cực hơn khi nào ông biết ông không là đồng chí trong tay người Pháp. Ông ta nghĩ là nước Pháp yếu và không thể nào dùng ai thay thế ông được. Nhưng ông ta tin tưởng là ông Tâm đang tìm cách lôi ông. Ông chủ quan tâm thật sự đến quân đội. Đội và người Mỹ, Bộ đội thực tiễn, vì ông không biết là người Mỹ thật sự muốn gì và cũng vì người Mỹ đã không thúc đẩy mạnh mẽ cho nền độc lập của Việt Nam."

Về phía Pháp, đến cuối năm 1953 thì người Pháp cũng đã biết là nước Pháp đang đi đến lúc kiệt quệ và không thể tiếp tục cuộc chiến lâu dài tại Đông Dương. Nhưng các giới đầu óc mới thời kỳ quân sự nhằm lập lại một thế quân bình đã đưa các tướng lĩnh Pháp tại Đông Dương thiệt lập căn cứ quân sự tại Miền Biên Phủ với hy vọng là có thể kéo lực lượng Việt Minh về đó để dùng không quân và pháo binh tiêu diệt. Nhưng người Mỹ tại Miền Biên Phủ đã trở thành một thế lực lớn và những đoàn quân thiện chiến của Pháp bao vây mà không có hy vọng được gì cả.

Hy vọng được nhận của Pháp có thể là để vùng này là kéo Mỹ can thiệp vào. Vấn đề là Pháp lại không muốn trở về toàn diện cho ba nước Việt, Miên, Lào như Mỹ đòi hỏi. Để biết, người trưởng Pháp George Bidault sẽ mời một cuộc can thiệp của Mỹ vào một thuở của cũ của Pháp có thể tạo nên một tiến bộ đến đến sự sụp đổ của đế quốc Pháp.

Tháng 3 năm 1954, khi tình hình Miền Biên Phủ trở nên nguy ngập, Pháp gọi tướng Ely, tham mưu trưởng quân lực sang Mỹ cứu viện. Ely được phía Mỹ tiếp đón nồng hậu. Ngày 29 tháng 3 năm 1954, người trưởng John Foster Dulles đọc một bài diễn văn tại Overseas Press Club nói đến nguy cơ của một Á châu nhuộm đỏ, và chính quyền Eisenhower bắt đầu tham khảo Quốc hội về một khả năng can thiệp quân sự trở lại của Mỹ.

Tuy nhiên Quốc hội chỉ chấp thuận cho Mỹ can thiệp với ba điều kiện, thế nhưng Pháp phải trở về tiếp toàn diện cho ba nước Đông Dương, thế hai Pháp phải cam kết sẽ tiếp tục cuộc chiến dù cho Miền Biên Phủ có thất thủ và thế ba, Mỹ chỉ can thiệp vào Đông Dương nếu có sự tham gia của các nước khác, để biết là Anh quốc.

Nhưng quan điểm của Anh thì lại không muốn mở rộng cuộc chiến, nên người trưởng này sẽ đưa đến sự tham chiến của Hồng quân Trung Hoa và có thể đưa đến một thế chiến ba với Liên Xô. Và dù bằng cách nào chăng nữa dân chúng Anh cũng không chấp nhận cho chính phủ gọi quân Anh sang tham chiến cho Pháp. Ngày 27 tháng 4 năm 1954, khi tiếp kiến đại sứ Pháp Massigli đến yêu cầu chính phủ Anh ủng hộ việc can thiệp của Đông Minh vào Đông Dương, thế tướng Churchill đã trả lời thế này:

"Nếu nước Anh có thể rút ra khỏi đế chế thì nước Pháp cũng có thể rút ra khỏi đế chế Đông Dương."

Mọi phe phái do đó đều chào đón một hội nghị Genève để giải quyết những vấn đề chung và riêng. Nhưng quy định đó đã tiếp hay được để những thế nào tại chính hội nghị.

Hội nghị Genève về Đông Dương bắt đầu họp vào ngày 8 tháng 5 năm 1954, chỉ một ngày sau khi Miền Biên Phủ thất thủ với sự tham dự, một bên là Mỹ, Anh, Pháp và ba quốc gia liên

Hội Nghị Genève 1954

Tác Giả: Lê Minh Hùng

Thứ Hai, 03 Tháng 11 Năm 2008 14:15

kết- Quả của gia Việt Nam, Lào, và Cao Mên, bên kia bao gồm Liên Xô, Trung Quốc và Việt Minh. Riêng phái đoàn Mỹ thì người trưởng Dulles không tham dự mà để thay trưởng Bedell Smith đi đi. Trong khoảng thời gian từ 8 tháng Năm cho đến 21 tháng Bảy khi hiệp định được ký kết có tất cả 8 phiên họp khoáng đại và hai mươi mốt phiên họp giới hạn.

Trong các phái đoàn tham dự hội nghị Geneve, phái đoàn Trung quốc là đông và hùng hậu nhất. Lần đầu tiên tham gia một hội nghị quốc tế với tư cách ngang hàng với các cường quốc hàng đầu trên thế giới, Chu Ân Lai đã mang theo một đoàn tùy tùng lên đến 200 người trong đó bao gồm hàng ngàn nhân vật tài giỏi nhất mà nhiều người sau này như Võ Văn Bình Nam, Hoàng Hoa và Kiều Quán Hoa đã trở thành nhân vật tên tuổi trong giới ngoại giao thế giới.

Những chuyến đi này của Chu Ân Lai không phải thu nhập tụy nhảm giới quy tụ các vị nể Triều Tiên và Đông Dương mà còn có mục đích xa hơn là tìm cách phá vỡ bao vây và phong tỏa kinh tế của Mỹ với nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa. Chính vì vậy mà Chu sẵn sàng nhân nhượng Pháp và Anh để ngăn chặn Mỹ có thể nhảy vào sâu thêm tới Đông Nam Á. Cũng chính vì vậy trong một buổi tối ngày 18 tháng 5 giữa Võ Văn Bình Nam, phó trưởng đoàn Trung quốc, với đại tá Guillermaz, chuyên viên quân sự của phái đoàn Pháp, và Paul Boncour, đại sứ Pháp tại Thụy Sĩ, Võ Văn Bình Nam sau khi nhắc lại việc Trung quốc vừa đưa ra kết hoạch ngũ niên đầu tiên vào năm trước và những công việc kinh tế này đã khiến Trung quốc phải hoãn các công việc ngoại giao vào việc tìm các giới pháp hòa bình, đã nói thay về Guillermaz rằng:

- Chúng tôi không đến đây để báo quan điểm của Việt Minh mà để làm tất cả những công việc có thể làm được để đạt đến hòa bình.

Sau đó Võ Văn cũng nói với Paul Boncour rằng

- Chúng tôi không khuyến khích quân đội Việt Minh tiến về phía đông bắc.

Cuối Hội nghị 1954

Một lời hứa có tính cách công quan trọng với Pháp lúc đó đang bối rối vì việc báo cho Hà Nội và Hội Phòng. Dù gì chẳng nữa, ngày 25 tháng 5, trong một phiên họp giới hạn, Phạm Văn Đông đưa ra một đề nghị đánh dấu khúc quanh đầu tiên của cuộc đàm phán thuyết. Đề nghị của Đông bao gồm một cuộc đình chiến với việc tập trung quân đội bên một vùng có điều kiện cần thiết cho các hoạt động hành chính và kinh tế. Đây là lần đầu tiên Việt Minh chấp nhận thể tham vọng chiếm toàn bộ lãnh thổ. Đề nghị này được nói rõ ra hơn khi trong cuộc gặp riêng với các sĩ quan Pháp, ngày mùng 9 tháng 6 vào lúc 23 giờ 30, Tô Quang Bộ trưởng ra một

b&n đ& Đông D&ng và đ&t tay lên đ&ng b&ng Xô&ng H&ng và nói:

- Toàn b& đ&ng b&ng mi&n B&c đ&i v&i chúng tôi là m&t nhu c&u c&n thi&t c& v& nh&ng lý do chính tr&, kinh t& và văn hoá. Chúng tôi ph&i có đ&ng c& Hà N&i. Chúng tôi c&n ph&i có h&i c&ng.

Vi&c chia đôi đ&t n&ng nh& v&y là do chính Vi&t Minh đ&a ra. Tuy nhiên các cu&c th&ng thuy&t đ&n lúc đó b& b& t&c, m&t ph&n vì chính ph& Laniel c&a Pháp đ& ngày 12 tháng 6, m&t ph&n vì nh&ng t&c ngh&n trong v&n đ& đ&i di&n c&a hai nhóm Pathet Lào và Khmer Issarak. Ngày 17 tháng 6, theo l&i khuyên c&a Ngo&i tr&ng Anh, Anthony Eden, ngo&i tr&ng Pháp George Bidault, v&a t& nhi&m nh&ng còn x& lý th&ng v&, đ&n g&p Chu Ân Lai mà theo Eden thì có th& thuy&t ph&c Vi&t Minh rút quân ra kh&i C&ng B&t và Lào. Chu xác nh&n v&i Bidault r&ng tình hình t&i C&ng B&t và Lào khác v&i tình hình Vi&t nam và t&t c& quân đ&i ngo&i qu&c, k& c& quân đ&i Vi&t Minh c&n ph&i đ&ng c& tri&t tho&i ra kh&i hai n&ng này. Nh&ng Chu nói thêm:

- Chúng tôi mu&n th&y hai n&ng này tr& thành nh&ng qu&c gia hòa bình và dân ch& nh& nh&ng n&ng khác t&i Á Châu t& nh& Indonesia, Mi&n Đ&n hay &n Đ&. N&u h& mu&n h& v&n có th& & trong Liên H&p Pháp và s&ng chung hoà bình v&i t&t c& các n&ng khác. Nh&ng chúng tôi không mu&n Lào và C&ng B&t tr& thành nh&ng căn c& quân s& c&a M&. Đó s& là m&t đe đ&a cho an ninh c&a chúng tôi.

V&i s& &ng h& c&a Chu v&n đ& Lào và C&ng B&t đ&ng c& gi&i quy&t. Nh&ng còn v&n đ& Vi&t Nam. Trong lúc & Pháp, Mendès France thành l&p chính ph& m&i vào ngày 17 tháng 6, thì t&i Sài Gòn ngày 18 tháng 6, ông Ngô Đình Di&m cũng thành l&p m&t chính ph& m&i thay hoàng thân B&u L&c. Bác sĩ Tr&n Văn Đ& đ&ng c& làm ngo&i tr&ng thay Lu&t s& Nguy&n Qu&c Đ&nh. Mendès France đ&ng c& Qu&c h&i Pháp c& lên làm th& t&ng v&i s& m&ng k&t thúc cu&c chi&n t&i Đông D&ng và t& ra m&t h&n ch&t là 20 tháng 7 ph&i k&t thúc n&u không ông s& t& ch&c. E ng&i r&ng Mandès France có th& b& r&i Đông D&ng cho c&ng s&n, ngày 23 tháng 6, tr&ng phái đoàn M& t&i Genève, t&ng Bedell Smith g&i v& một phúc trình đ&y bi quan trong đó ông đ& trù là Pháp và Anh có th& ch&p thu&n m&t vi&c chia c&t trao m&t ph&n l&n Vi&t nam cho Vi&t Minh và m&t cu&c b&u c& sau đó th&ng nh&t toàn b& Vi&t nam đ&ng i tay H& Chí Minh. Ông đ&ng ngh& Hoa K& xét l&i toàn b& vi&c tham gia h&i ngh& này và tách r&i kh&i m&i gi&i pháp chính tr& mà h&i ngh& có th& tho& thu&n.

Trong lúc đó, ngày 25 tháng 6 th& t&ng Anh Churchill và ngo&i tr&ng Eden đ&n Washington đ& th&o lu&n v& tình hình v&i t&ng th&ng Eisenhower. Ngày 29 tháng 6 Eisenhower và Churchill ký m&t b&n tuyên b& chung đ&a ra b&y đi&m mà b&t k& m&t gi&i pháp nào v& Đông D&ng cũng đ&u ph&i có:

Hoa K& và Anh qu&c s& ch& ch&p nh&n m&t th&a hi&p n&u:

1. B&o v& s& toàn v&n lãnh th& c&a Lào và C&ng B&t và b&o đ&m r&ng quân đ&i Vi&t Minh rút ra kh&i các n&ng này.
2. B&o đ&m ít nh&t là mi&n nam Vi&t nam cho chính ph& qu&c gia và n&u có th& m&t khu v&c t&i đ&ng b&ng Xô&ng H&ng. Trong m&i tr&ng h&p đ&ng phân c&t không th& n&m phía nam Đông

Hà.

3. Không áp dụng các chính quy định của Lào, Campuchia và nam Việt Nam các giới hạn khi nào họ không thể thi hành pháp luật chính quy định không công sự nhân dân và đặc biệt không ngăn chặn họ có những lợi ích kinh quân sự đặc biệt có quy định những công việc các vũ khí hoặc dùng công việc quân sự ngoài.
4. Không có những điều kiện chính trị có thể dẫn những vùng này rơi vào tay Cộng Sản.
5. Không lo ngại về việc thành lập hai miền Nam Bắc Việt nam bằng các phương pháp hòa bình
6. Có dự trữ việc di chuyển dân cư sẽ kiểm soát quốc tế những ai không muốn di chuyển sang khu vực mình muốn.
7. Có dự trữ một số công việc kiểm soát hoặc hạn chế các quốc gia trong thỏa hiệp này.

Đó là những điều kiện thi hành mà Mỹ đưa ra để chấp thuận thỏa hiệp. Những vấn đề phía Việt Minh, Phạm Văn Đồng muốn lợi dụng điều kiện mà họ cho là thỏa thuận của Mendès France nhất quyết đòi hỏi một đường ranh chia cắt vĩ tuyến 13 và một thời hạn sáu tháng để thực hiện công việc. Pháp đồng ý một đường ranh tại vĩ tuyến 18 và một thời hạn hai năm.

Trong lúc Churchill và Eden sang Mỹ thì Chu Ân Lai cũng rời Genève. Cùng với Kieu Quán Hoa, Chu rời Genève ngày 24 tháng 6 để đi sang Ấn Độ. Một cuộc trung lập và bang giao với các chính phủ Cộng Sản, Nehru đã đưa ra một nguyên tắc không công sự có thể chi phối đóng toàn bộ Đông Dương. Bản thông cáo chung 8 điểm giữa hai nước đưa ra ngày 29 tháng 6 đã phản ánh những quan ngại của chính phủ Ấn Độ về vấn đề này. Về thời điểm Trung Quốc báo động với Ấn Độ rằng ông sẽ làm hết sức để quân đội Việt Minh rút ra khỏi Lào và Campuchia. Riêng với Việt Nam, một phức tạp của toàn thể lãnh sự Ấn Độ tại Sài Gòn đã nói rõ, một cuộc bầu cử trong thời hạn Phạm Văn Đồng đòi hỏi các chính phủ mang lợi ích một chi phí những cho phe Cộng Sản. Nếu muốn cho miền nam Việt Nam thoát khỏi tầm kiểm soát của Cộng Sản một thời hạn 18 cho đến 24 tháng là thi hành.

Không biết rằng những điều kiện này có được đưa ra theo luận của Nehru và Chu Ân Lai hay không. Những ngày sau khi Ấn Độ và Chu gặp Hội Chí Minh tại Liou Châu thu được miền Nam Hoa Kỳ ngày 3 đến ngày 5 tháng 7. Không biết Chu và Hội theo luận những gì, những ngày sau cuộc gặp này thái độ của Việt Minh mềm mỏng hơn đi. Có điều chắc chắn rằng ba thỏa hiệp về kinh tế mà Chu và Hội ký với nhau có đóng một phần trong sự thay đổi thái độ của Việt Minh. Các thỏa hiệp này dự trữ một số lợi ích hàng hóa về mặt quản lý cho Việt Minh trong năm 1954 và đòi hỏi phải một nỗ lực thi hành để sửa soạn. Việc trì hoãn ký thỏa hiệp về kinh tế cho năm 54 để giải năm mới ký cho thấy những điều kiện là Trung Quốc đã dùng áp lực kinh tế để ép buộc Việt Minh đi theo đường lối của họ.

Dù thế nào chăng nữa, khi Chu quay trở về Genève, thì thái độ của Việt Minh đã thay đổi hẳn. Ngày 13 tháng 7 Phạm Văn Đồng đưa ra một nghị quyết của Mendès France đường ranh chia cắt tại vĩ tuyến 16. Chiều 13 tháng 7 Đồng ý với Phan Anh đi tháp tùng đến gặp bác sĩ Trần Văn Đương trưởng phái đoàn Quốc Gia Việt Nam, lần đầu tiên kể từ khi hội nghị Genève bắt đầu. Hai bên theo luận thời điểm để có thể thực hiện công việc. Tuy nhiên Đồng ý những nhất định đòi hỏi một hạn kỳ sáu tháng và chia cắt tại vĩ tuyến 16.

Ngày 17 tháng 7, Chu Ân Lai gặp Mendès France. Và đến ngày 19, Võ Nguyên Bình Nam gặp phái đoàn Pháp cho biết:

- Phái đoàn Trung Quốc chấp nhận và đã thuyết phục phái đoàn Việt Minh chấp thuận rằng đồng ý chia cắt theo cách phía Bắc của Quốc lộ số 9-10 cây số".

Tuy nhiên Đồng ý vốn của chấp nhận phân chia thì dĩ nhiên tuy nhiên thì 17. Phái đoàn ngày hôm sau, ngày 20 tháng 7 và lần này đồng ý áp dụng các điều kiện của Molotov, Đồng ý chấp nhận đồng ý ranh chia cắt thì dĩ nhiên tuy nhiên thì 17 và một thì hai năm để thì chấp nhận của. Hội nghị Genève đã kết thúc vào ngày 21 tháng 7 bằng một hình thức pháp lý khá kỳ lạ. Chỉ có ba thành viên đình chiến và quân số đồng ý ký kết giữa các điều kiện và quân số của các bên. Giới pháp chính trị đồng ý đưa ra đồng ý hình thức một bên tuyên ngôn cuối cùng của hội nghị mà không một ai ký kết vì các phái đoàn Hoa Kỳ và Quốc gia Việt Nam không chấp nhận ký. Bác sĩ Trần Văn Đương, nhân danh chính phủ quốc gia Việt Nam, yêu cầu hội nghị ghi vào biên bản số đồng ý quy định phần điều kiện của chính phủ ông điều kiện và việc phân chia Việt Nam và cung cách mà hội nghị đưa ra đồng ý đồng ý của đình chiến và nói chính phủ Việt Nam dành quyền tự do hành động tuy nhiên họ sẽ không dùng vũ lực để chống lại việc đình chiến

Trong suốt cuộc họp đồng ý thuyết giảng thì ta có thể thấy rõ Trung Quốc và một mặt để nhận, Liên Xô, đã áp dụng Việt Minh phải chấp nhận nhượng địa kiên cố nên thì để có thể để đồng ý một thỏa hiệp mà họ muốn. Có lẽ một tính của phía Trung Quốc đã thể hiện rõ nhất trong một số kiên quyết ra sau khi hội nghị kết thúc. Ngày 22 tháng 7, trước khi lên đồng ý rời Genève, Chu Ân Lai một mặt bắt đầu các khoản đãi các phái đoàn Đông Dương. Điều kiện này là lần đầu tiên mà Chủ tịch điều kiện của chính phủ quốc gia Việt Nam trong đó có ông Ngô Đình Luyện, điều kiện cá nhân của thành viên đồng ý Diệm theo dõi hội nghị. Sau khi ép buộc các phái đoàn phải nâng ly chúc sức khỏe quốc gia đồng ý Bắc Đàng, Chủ tịch đồng ý Đài Loan và nhận một nhận rằng bên kia eo biển Đài Loan cũng có một nhiệm vụ đồng ý thành thành đồng ý yêu cầu quốc gia. Khi bắt đầu bắt đầu, trong lúc hai phái đoàn Lào và Chăm Bớt đồng ý sắp xếp thì hai bên bên cạnh, Chủ tịch hai phái đoàn Việt Nam ngồi chung bàn với mình, và đồng ý Ngô Đình Luyện ngồi cạnh Thủ Quang Bưu - hai đồng ý và xa và vốn là bên của thì Pháp. Trong lúc đang nói chuyện đồng ý Việt Nam, đồng ý nhận tàn phá của chiến tranh thì Việt Nam, Ngô Đình Luyện nhận đồng ý việc của chiến đấu đã làm họ họ một phần Văn Miếu thì Hà Nội thì Chủ tịch nói:

- Văn miếu thì nhận tôi vốn còn nguyên, nếu ông thích thì sao không đồng ý Bắc Kinh thăm một chuyến.

Khi Ngô Đình Luyện lên tiếng hỏi là ông lý do cách gì mà đồng ý Bắc Kinh thì Chủ tịch không đồng ý đồng ý: "Thì sao các ông không đồng ý một phái bên thì Bắc Kinh". Lần này bắt đầu đồng ý đã khi nào cho Phạm Văn Đương nhận đồng ý lên. Thấy vậy, Chu Ân Lai bắt thêm:

- Chắc chắn là ông Đồng ý gửi với chúng tôi họ nhận và đồng ý đồng ý dĩ nhiên thì họ, nhượng địa đó không ngăn cản miền nam có điều kiện. Dù sao chẳng nhận chấp nhận phải các ông đồng ý là đồng ý Việt Nam và chúng ta đồng ý là đồng ý Á Châu của.

Tuy nhiên một chuyện đồng ý này đây là chấp nhận một đồng ý và không có gì xảy ra thêm nữa. Nhận chấp nhận của Phạm Văn Đương và giới lãnh đạo Hà Nội đã nghĩ đồng ý chuyện đó khi vào nhận ngày đồng ý năm

Hội Nghị Genève 1954

Tác giả: Lê Minh Hùng

Thứ Hai, 03 Tháng 11 Năm 2008 14:15

1979, Hà Nội đã ra cuốn sách thống cáo Trung Quốc đã phản bội đi vấp ngay từ khi hội nghị Genève.